

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 05/7/2019.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Huệ

Ông Nguyễn Bá Bảy

Thư ký phiên toà: Ông **Võ Chí Công** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Trần Ngọc Trung** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUỲNH NGỌC ĐẠI P (Tên khác: Bé T) - Sinh năm 1998 tại thành phố H.

Nơi cư trú: Số 283 đường Lê Q Đ, phường 7, quận B T, thành phố H.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Huỳnh L, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1967;

Bị cáo là con duy nhất.

Chồng: Không có; Bị cáo có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt vào ngày 23/02/2019; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã L. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường P L, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Anh **Hồ Quốc B**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30' ngày 23.02.2019 nhận được tin báo của quần chúng tại phòng số 7, nhà trọ 62 thuộc khu phố 5, phường B T, thị xã L, có một số đối tượng nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Đội phòng chống ma túy và tội phạm Đoàn biên phòng P L phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã L đến hiện trường phát hiện Nguyễn Văn L và Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P đang ở trong phòng. Trong quá trình kiểm tra thì P lấy trong tủ quần áo ra 01 vỏ bao diêm, bên trong có 04 bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn gồm: 01 bịch nylon kích thước (03x4,5) cm, 01 bịch (01 x 2,5) cm và 02 bịch (01x 02) cm giao nộp cho Đoàn biên phòng P L. Ngoài ra, còn thu giữ tại phòng số 7: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nước giải khát màu xanh, 01 ống thủy tinh cong và 01 chai nước giải khát trên nắp có đục 02 lỗ tròn. Sau đó, Đoàn biên phòng P L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo P là người nghiện ma túy, vào ngày 22.02.2019 P nhờ một người tên C (không rõ nhân thân lai lịch) mua 04 bịch ma túy giá 1.600.000 đồng. Sau đó, P lấy ra một ít sử dụng, còn lại cất giấu trong tủ quần áo, khi Đoàn biên phòng P L đến kiểm tra thì P đã giao nộp 04 bịch ma túy trên, mục đích P tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 171/KLGD-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

*** Đối tượng giám định:** 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P, Nguyễn Khánh H và hình dấu tròn màu đỏ của Đoàn biên phòng P L. Trong phong bì có 04 (bốn) gói nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

*** Kết luận giám định:** Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,1626 gam; là Methamphetamine.

Về vật chứng vụ án: 04 (bốn) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,6823 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 171 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nước giải khát màu xanh, 01 ống thủy tinh cong và 01 chai nước giải khát trên nắp có đục 02

lỗ tròn, hiện cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận:

Khoảng 13 giờ 30' ngày 23/02/2019, tại phòng số 7, nhà trọ 62 thuộc khu phố 5, phường B T, thị xã L, Đoàn biên phòng P L - Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Thuận phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã L bắt quả tang Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P có hành vi tàng trữ trái phép 04 bịch ma túy có khối lượng 2,1626 gam là Methamphetamine.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P, mức án tù: 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,6823 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 171 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nước giải khát màu xanh, 01 ống thủy tinh cong, 01 chai nước giải khát trên nắp có đục 02 lỗ tròn và 01 vỏ bao diêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P đồng ý với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời sau cùng của bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Nguyễn Văn L và Hồ Quốc B.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30' ngày 23/02/2019, tại phòng số 7, nhà trọ thuộc khu phố 5, phường B T, thị xã L, Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P có hành vi tàng trữ trái phép 04 bịch ma túy có khối lượng 2,1626 gam là Methamphetamine.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin*, *Cocaine*, **Methamphetamine**, *Amphetamine*, *MDMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng từ **0,1 gam đến dưới 05 gam**.. Như vậy, hành vi trên của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo P thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy hủy hoại sức khỏe của bản thân người nghiện, đồng thời, là tiền đề của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét thấy, địa bàn thị xã L tình hình tội phạm ma túy diễn biến hết sức phức tạp, cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P để không chỉ nhằm mục đích trừng trị hành vi phạm pháp của bị cáo, cải tạo và giáo dục bị

cáo Phát trở thành công dân sống lành mạnh, có ích cho xã hội mà còn để lập lại trật tự công cộng, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,6823 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 171 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nước giải khát màu xanh, 01 ống thủy tinh cong và 01 chai nước giải khát trên nắp có đục 02 lỗ tròn, là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P 02 (hai) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 23/02/2019.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,6823 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 171 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 ống hút nước giải khát màu xanh, 01 ống thủy tinh cong, 01 chai nước giải khát trên nắp có đục 02 lỗ tròn và 01 vỏ bao diêm.

(Tất cả các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L lập ngày 03.5.2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Ngọc Đại P có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**05/7/2019**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Vũ Toàn